

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định quản lý, vận hành và khai thác hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân tỉnh Nghệ An

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành mẫu Hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu;

Căn cứ Kế hoạch số 368/KH-UBND ngày 06/7/2020 của UBND tỉnh về việc lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 2413/TTr-SYT ngày 01/8/2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý, vận hành và khai thác hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (TP, P).

Huỳnh

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Đình Long



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Quy định quản lý, vận hành và khai thác hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử tỉnh Nghệ An

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2444 /QĐ-UBND ngày 10 /8/2023
của UBND tỉnh Nghệ An)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy định quản lý, vận hành và khai thác hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
- Trách nhiệm và quyền hạn của các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ sở y tế cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.
- Tổ chức, cá nhân, đơn vị có liên quan đến vận hành, quản lý, sử dụng hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Hệ thống Hồ sơ sức khỏe (sau đây gọi tắt là Hệ thống): Hồ sơ sức khỏe là tài liệu y tế ghi lại quá trình chăm sóc sức khỏe của một người từ lúc sinh ra cho đến **khi** mất đi theo mẫu quy định của Bộ Y tế.

Hồ sơ sức khỏe điện tử (EHR) là bản tin học hóa của hồ sơ sức khỏe được lập, hiển thị, cập nhật, lưu trữ và chia sẻ bằng phương tiện điện tử.

- Mã định danh cá nhân là mã số duy nhất được hệ thống sinh ra nhằm định nghĩa một đối tượng là người dân, qua mã định danh cá nhân có thể xem được các thông tin cá nhân, lịch sử khám chữa bệnh.

Điều 4. Nguyên tắc chung khi quản lý, sử dụng Hệ thống

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ thông tin cá nhân, giao dịch điện tử, công nghệ thông tin và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Tài khoản được cung cấp cho tổ chức, cá nhân theo phân cấp, chức năng, nhiệm vụ và phải tự bảo vệ thông tin tài khoản.

3. Mỗi một người dân chỉ có duy nhất một mã số trên hệ thống, mã số sẽ được cung cấp trực tiếp cho người dân.

4. Quản lý, sử dụng Hệ thống theo đúng mục đích, thẩm quyền; đảm bảo thực hiện đúng quy trình và tiến độ để không làm gián đoạn quá trình xử lý và luân chuyển thông tin của Hệ thống.

5. Đảm bảo tính chính xác, trung thực, đầy đủ các thông tin.

6. Thông tin, dữ liệu dạng ký tự dùng trong Hệ thống sử dụng bộ mã theo tiêu chuẩn TCVN 6909-2001 (Unicode) theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 72/2002/QĐ-TTg ngày 10/6/2002 về việc thống nhất dùng bộ mã các ký tự chữ việt theo tiêu chuẩn TCVN 6909:2001 trong trao đổi thông tin điện tử giữa các tổ chức của Đảng và Nhà nước.

Chương II

QUẢN LÝ VÀ VẬN HÀNH HỆ THỐNG

Điều 5. Địa chỉ truy cập Hệ thống

Hệ thống được truy cập tại địa chỉ: <http://hssk.kcb.vn>

Điều 6. Quy tắc về tài khoản tham gia hệ thống

1. Tạo lập, cấp và thu hồi tài khoản trực tiếp trên hệ thống:

a) Sở Y tế có trách nhiệm quy định và thực hiện việc cung cấp, thu hồi tài khoản cho các đơn vị trên địa bàn tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 2 của Quy định này theo quy chuẩn sau:

- Tuyển tỉnh gồm:

+ Sở Y tế: syt_tên tỉnh.

(Ví dụ: Sở Y tế Nghệ An thì Tên đăng nhập: syt_nghean).

+ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: tên tỉnh viết tắt_đơn vị

(Ví dụ: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thì Tên đăng nhập: na_tksbt).

+ Cơ sở Khám chữa Bệnh: Tên tỉnh viết tắt_tên thành phố/huyện viết tắt_tên đơn vị viết tắt.

(Ví dụ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nghệ An, tên đăng nhập: na_tpv_bvdkna)

- Tuyển huyện: có 01 tài khoản:

+ Trung tâm Y tế: tên tỉnh viết tắt_tên huyện/thị xã/thành phố viết tắt_tên đơn vị (*Ví dụ: Trung tâm Y tế Vinh thì Tên đăng nhập: na_tpv_ttytvinh*).

- Tuyển xã: có 01 tài khoản, gồm:

+ Tên tỉnh viết tắt_tên huyện/thị xã/thành phố viết tắt_tên xã/phường.

(*Ví dụ: Trạm Y tế xã Diễn văn, Huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An thì Tên đăng nhập là "na_dc_tydienvan"*)

- Người dân: Được cấp tài khoản theo hình thức người dân chủ động đăng ký thông tin trên cổng <http://ssk.kcb.vn> hoặc ứng dụng số sức khỏe điện tử. Hệ thống sẽ xác minh 2 lớp (1 lớp qua OTP để xác minh chính chủ và 1 lớp xác minh với dữ liệu người dân được ngành y tế cập nhật) để tra cứu thông tin sức khỏe hoặc người dân liên hệ trạm Y tế nơi người dân sinh sống thực hiện cập nhật thông tin tài khoản để được quyền xem thông tin

b) Một số trường hợp đặc biệt tại Điểm a, Khoản 1, Điều 6 của Quy định này (tên huyện, tên thị xã trùng nhau), tài khoản của đơn vị sẽ do Sở Y tế cung cấp.

2. Mật khẩu ban đầu được cung cấp bởi các đơn vị phân cấp tại khoản 1, Điều 6 Quy định này.

3. Quản lý tài khoản:

a) Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm tiếp nhận, phân cấp, quản lý tài khoản và bàn giao tài khoản bằng văn bản cho cá nhân có trách nhiệm của đơn vị quản lý, sử dụng. Cá nhân nhận nhiệm vụ quản trị tài khoản đơn vị phải thực hiện nghiêm việc bảo vệ bí mật, tính riêng tư và chịu trách nhiệm trước pháp luật các vấn đề lộ, lọt thông tin.

b) Tổ chức, cá nhân sau khi nhận tài khoản, có trách nhiệm đổi mật khẩu ban đầu ngay sau khi được cung cấp, đặt mật khẩu mới đúng quy định về tính bảo mật (*tối thiểu có 8 ký tự bao gồm ký tự thường, ký tự in hoa, ký tự số và ký tự đặc biệt*) và có trách nhiệm quản lý mật khẩu mới.

c) Trường hợp mất mật khẩu, thay đổi thông tin tài khoản, thông tin đơn vị cần gửi văn bản cho đơn vị cung cấp tài khoản theo phân cấp tại khoản 1, Điều 6, Quy định này.

d) Trong trường hợp tổ chức, cá nhân không sử dụng tài khoản (trong vòng 01 năm liên tiếp không truy cập vào Hệ thống), đơn vị cấp tài khoản có trách nhiệm xác minh lại thông tin đăng nhập và có thể khóa tài khoản của tổ chức, cá nhân đó.

Chương III

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN TRONG VIỆC QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG HỆ THỐNG

Điều 7. Trách nhiệm, quyền hạn của Sở Y tế

1. Đầu mối quản lý duy trì hệ thống, cơ sở dữ liệu của Hệ thống.
2. Thường xuyên truy cập Hệ thống để nắm tình hình trên phạm vi toàn tỉnh.
3. Tạo lập, cung cấp, thu hồi tài khoản của Hệ thống cho các đơn vị theo Điều 6 của Quy định này.
4. Phối hợp để đảm bảo tính bảo mật và toàn vẹn số liệu do đơn vị quản lý.
5. Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc triển khai, áp dụng Hệ thống.
6. Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn tỉnh đảm bảo liên thông 100% dữ liệu khám chữa bệnh, dữ liệu tiêm chủng vào Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử và mức độ áp dụng của Hệ thống phù hợp từng giai đoạn được đầu tư.
7. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai Hệ thống trên phạm vi toàn tỉnh.

Điều 8. Trách nhiệm, quyền hạn của Trung tâm Y tế huyện, thành phố, thị xã

1. Quản lý tài khoản theo phân cấp tại Điều 6 của Quy định này.
2. Thường xuyên truy cập Hệ thống để nắm tình hình triển khai thực hiện Hệ thống trên địa bàn.
3. Đảm bảo 100% dữ liệu khám chữa bệnh và dữ liệu tiêm chủng liên thông vào Hệ thống.
4. Đảm bảo tính bảo mật và toàn vẹn số liệu do đơn vị quản lý.
5. Đầu mối xử lý việc trùng lặp đối tượng trên địa bàn quản lý, đảm bảo duy nhất 01 đối tượng trên Hệ thống theo Điều 7 của Quy định này.
6. Thường xuyên rà soát, chuẩn hóa số liệu, đảm bảo số liệu được chuẩn hóa và chỉ đạo các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn thuộc địa bàn quản lý, cập nhật vào Hệ thống.
7. Hướng dẫn sử dụng hệ thống cho các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn.
8. Tham mưu cho Sở Y tế và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã để chỉ đạo các đơn vị cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở tiêm chủng trên địa bàn triển khai áp dụng và duy trì Hệ thống.

9. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai áp dụng, duy trì Hệ thống tại địa bàn và báo cáo bằng văn bản về Sở Y tế, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã định kỳ trước ngày 5 hàng tháng.

Điều 9. Trách nhiệm, quyền hạn của Trạm Y tế xã, phường, thị trấn

1. Áp dụng trực tiếp Hệ thống.
2. Quản lý tài khoản theo phân cấp tại Điều 6 của Quy định này.
3. Đảm bảo tính bảo mật và toàn vẹn số liệu do đơn vị quản lý.
4. Cung cấp mã số cho người dân ngay sau khi Hệ thống có mã số.
5. Đảm bảo 100% dữ liệu khám chữa bệnh và dữ liệu tiêm chủng liên thông vào Hệ thống.
6. Thường xuyên rà soát và chuẩn hóa số liệu trước khi đưa vào Hệ thống.
7. Cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin khi có sự thay đổi.
8. Thực hiện việc xóa đối tượng theo Khoản 4, Điều 7 của Quy định này.
9. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Điều 10. Trách nhiệm, quyền hạn đơn vị cung cấp phần mềm

1. Phối hợp với Sở Y tế đưa ra giải pháp kỹ thuật, tiêu chuẩn về kết nối, bảo mật, an ninh, an toàn Hệ thống.
2. Thông tin, dữ liệu phải được mã hóa trước khi lưu trữ và bảo quản theo quy định của pháp luật về lưu trữ và các quy định chuyên ngành Y tế để đảm bảo an toàn và thuận tiện trong việc quản lý, khai thác, sử dụng thông tin.
3. Hệ thống đảm bảo cung cấp thông tin cho người dân khi có yêu cầu theo đúng quy định tại Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu.
4. Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan hỗ trợ kỹ thuật, tổ chức kiểm tra, giám sát các đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai Hệ thống.
5. Thực hiện hướng dẫn, đào tạo việc vận hành và sử dụng Hệ thống.

Điều 11. Các đơn vị khám chữa bệnh Bộ, ngành đóng trên địa bàn, các bệnh viện tư nhân, các phòng khám tư nhân, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

1. Đảm bảo liên thông 100% dữ liệu khám chữa bệnh thanh toán BHYT vào Hệ thống sau khi kết thúc lần khám bệnh hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú, nội trú đối với người bệnh trong ngày.

2. Phối hợp cùng Sở Y tế để kiểm tra, giám sát việc liên thông dữ liệu của các Hệ thống có liên quan.

Điều 12. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Phối hợp, hướng dẫn Sở Y tế nghiên cứu, triển khai các giải pháp kỹ thuật, tiêu chuẩn về kết nối, bảo mật, an ninh, an toàn để hoàn thiện Hệ thống theo quy định hiện hành.

2. Đảm bảo tính bảo mật dữ liệu, tính an toàn, an ninh thông tin khi kết nối, chia sẻ dữ liệu của Hệ thống HSSKĐT vào Hệ thống đô thị thông minh của tỉnh. Không kết nối, chia sẻ liên thông dữ liệu qua đơn vị thứ ba khi chưa thống nhất các bên.

Điều 13. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã

1. Phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn Trung tâm Y tế tuyến huyện, thành phố, thị xã tổ chức tuyên truyền về lợi ích, ý nghĩa của việc lập hồ sơ sức khỏe điện tử;

2. Phối hợp, hướng dẫn Trung tâm Y tế tuyến huyện, thành phố, thị xã tổ chức điều tra, thu thập thông tin liên quan cho các đối tượng không có thẻ Bảo hiểm y tế, đảm bảo tất cả người dân trên địa bàn được thiết lập Hồ sơ, quản lý sức khỏe;

3. Tổ chức vận động người dân chủ động khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ quản lý sức khỏe và tham gia bảo hiểm y tế.

Điều 14. Trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền hạn của cá nhân được giao phụ trách tài khoản quản trị của đơn vị và tài khoản cá nhân

1. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm tiếp nhận, phân cấp, quản lý tài khoản và bàn giao tài khoản bằng văn bản cho cá nhân có trách nhiệm của đơn vị quản lý, sử dụng và thực hiện quản lý tài khoản đúng Khoản 3 thuộc Điều 6 Quy định này.

2. Thực hiện quản lý dữ liệu trên hệ thống theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

3. Không cung cấp thông tin liên quan đến hồ sơ sức khỏe cá nhân nào cho bất kỳ cá nhân, tổ chức nếu chưa có sự đồng ý của lãnh đạo đơn vị và trái với quy định của pháp luật.

Điều 15. Quy định người dùng khi tham gia hệ thống

1. Được phép:

- a) Được tạo điều kiện để sử dụng tài khoản của mình thuận tiện và an toàn.
- b) Sử dụng các dịch vụ và tiện ích chăm sóc sức khỏe.
- c) Được mở tài khoản tham gia hệ thống.

d) Được yêu cầu nơi mở tài khoản tạm khóa, đóng tài khoản khi cần thiết.

2. Quy định khi tham gia hệ thống:

a) Chấp hành các quy định về mở và sử dụng tài khoản tại quy định này.

b) Kịp thời thông báo cho đơn vị nơi mở tài khoản khi phát hiện thấy có sai sót, nhầm lẫn trên tài khoản của mình hoặc nghi ngờ tài khoản của mình bị lợi dụng.

c) Cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác các thông tin liên quan về mở và sử dụng tài khoản. Thông báo kịp thời và gửi các giấy tờ liên quan cho đơn vị nơi mở tài khoản khi có sự thay đổi về thông tin trong hồ sơ mở tài khoản tham gia hệ thống.

d) Chịu trách nhiệm về những sai sót hoặc bị lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng dịch vụ trên hệ thống do lỗi của mình.

đ) Chịu trách nhiệm về việc quản lý tài khoản của mình.

e) Không được sử dụng tài khoản nhằm mục đích khác.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Công tác báo cáo

Định kỳ hàng quý, Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp tình hình quản lý sử dụng Hệ thống của các cá nhân, đơn vị liên quan báo cáo Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh và gửi cấp có thẩm quyền để phối hợp giải quyết.

Điều 17. Kinh phí bảo đảm hoạt động Hệ thống

1. Đơn vị quản lý, vận hành kỹ thuật Hệ thống (Sở Y tế) là đầu mối, phối hợp với các đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí xây dựng, duy trì, vận hành và nâng cấp Hệ thống.

2. Hàng năm Sở Y tế có trách nhiệm lập phương án phân bổ kinh phí cho công tác xây dựng, duy trì, vận hành, nâng cấp Hệ thống từ nguồn ngân sách Nhà nước gửi Sở Tài Chính thẩm định trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

Điều 18. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 2, Quy định này có trách nhiệm quán triệt, chỉ đạo và giám sát công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị mình thực hiện đúng và đầy đủ nội dung Quy định này.

2. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan để hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp trình UBND tỉnh và cơ quan cấp trên liên quan để nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.